

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây
dựng công trình: Đường nội thôn 5 thị trấn Đăk Rve**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/3/2023;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ Về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, danh mục và phân bổ kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ, vốn, kế hoạch vốn và công tác chuẩn bị đầu tư vốn đầu tư phát triển thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy;

Xét đề nghị Ban Quản lý DA ĐTXD huyện Tờ trình số 16/TTr-BQL ngày 07/02/2025 (kèm theo Thông báo kết quả thẩm định số 10/TBTĐ-KT&HT ngày 05/02/2025 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện) và đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 16/TTr-TCKH ngày 10/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội thôn 5, thị trấn Đắk Rve, với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Đường nội thôn 5, thị trấn Đắk Rve.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý DA ĐTXD huyện Kon Rẫy.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Từng bước xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị, đáp ứng tiêu chí đô thị văn minh; nâng cao chất lượng đời sống nhân dân trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị trấn Đắk Rve nói riêng và huyện Kon Rẫy nói chung.

4.2. Quy mô đầu tư:

- Tổng Chiều dài tuyến: $L=932.18\text{m}$ (Nhánh 1 $L=91,22\text{m}$; Nhánh 2 $L=840,96$).

- Tốc độ thiết kế: $V_{tk}=15\text{Km/h}$.

- Bề rộng nền đường: $B_n=4,0\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m=3,0\text{m}$.

- Bề rộng lề: $B_{lề}=(2\times 0,5)\text{m}$

+ Kết cấu mặt đường bằng BTXM M250, đá 1x2, dày 16cm (lót 1 lớp giấy dầu), trên lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 Dmax 25, dày 12cm; Khuôn đường lu lèn K95.

+ Kết cấu lề đường lề đất; đoạn có độ dốc dọc lớn, khu vực có dân cư, khu vực dễ xói lở rãnh Gia cố lề bằng BTXM dày 16cm (lót 1 lớp giấy dầu); Khuôn đường lu lèn K95.

- Độ dốc dọc tối đa $I_{\max}=15\%$.

- Độ dốc ngang mặt đường $I_m=2\%$.

- Độ dốc ngang lề đường $I_l=4\%$.

- Độ dốc mái taluy đào 1:1.

- Độ dốc mái taluy đắp 1:1,5.

- Tải trọng thiết kế nền, mặt đường: Trục xe 2,5 tấn (kiểm toán trục xe 6 tấn).

- Cống thoát nước dọc: Thiết kế rãnh đất hình thang kích thước (30x60x90)cm dày 7cm Những vị trí độ dốc dọc lớn $\geq 6\%$ hoặc nguy cơ xói lở gia cố bằng BTXM.

- Cổng thoát nước ngang: Thiết kế bằng bê tông cốt thép.

+ Tuyến nhánh 1 không thiết kế cổng thoát nước ngang.

+ Tuyến nhánh 2: hiện hữu đã có các cống bản BTCT KT70x70cm L=5m tại Km0+57.24, Cống bản 70x70 (cm) L=5m tại Km0+391.66, Cống tròn D100 L=6m tại Km0+630.97 Qua khảo sát kiểm tra các cống này còn sử dụng tốt đảm bảo khả năng chịu lực và thoát nước. Thiết kế bổ sung cống bản 60x80 (cm) L=5m tại Km0+193.54 và cống bản 60x80 (cm) giao với đường đi sản xuất bên trái tuyến tại Km0+487.75.

- Tần suất thiết kế P = 10%.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế biển báo, cọc tiêu bằng BTCT.

5. Tổ chức lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Thiên Thuận Kon Tum.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

6.1. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy.

6.2. Diện tích sử dụng đất: Khoảng: 0,62 ha (công trình đầu tư trên tuyến đường hiện trạng).

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình và thời hạn sử dụng công trình theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông nông thôn loại B, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Khoảng 25 năm (Mặt đường, nền đường).

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

8.1. Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- TCVN 9398-2012: Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản.

- TCCS 31:2020/TCĐBVN: Đường ô tô- Tiêu chuẩn khảo sát.

- TCXDVN 309-2004: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình Yêu cầu chung.

- TCVN10380:2014: Đường GTNT - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 9845-2013: Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô.

- TCCS-39: 2022/ TCĐBVN: Thiết kế mặt đường BTXM thông thường.

- TCVN 5574-2012: Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- 22 TCN 60 – 84: Kiểm tra cường độ bê tông.

- TCVN 4453 – 95: Kết cấu bê tông và BTCT toàn khối.

- TCVN7572 – 2006: Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa xây dựng.
- TCVN7570 – 2006: Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật.
- TCXDVN 302 – 2004: Nước cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 2682 – 1999: Xi măng Poóc lăng – Yêu cầu kỹ thuật.
- Các văn bản hướng dẫn có liên quan đã và đang được áp dụng.

9. Tổng mức đầu tư: 1.972.000.000 đồng (*Một tỷ, chín trăm bảy mươi hai triệu đồng*). Trong đó:

<i>TT</i>	<i>Hạng mục chi phí</i>	<i>Giá trị (đồng)</i>
1	Chi phí xây dựng	1.652.099.000
2	Chi phí quản lý dự án	46.258.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	223.049.000
4	Chi phí khác	15.722.000
5	Chi phí dự phòng	34.872.000
	Tổng cộng	1.972.000.000

10. Tiến độ thực hiện dự án: 01 năm (*năm 2025*).

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 bố trí thực hiện là 1.972 triệu đồng.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không thực hiện (*công trình đầu tư trên tuyến đường hiện trạng*).

14. Các nội dung khác:

- Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

- Giải pháp thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng và tổng mức đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kon Rẫy thẩm định tại Thông báo số 10/TBTD-KT&HT ngày 05/02/2025.

- Các nội dung khác: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư (*Ban Quản lý DA ĐTXD huyện*)

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu...kèm theo hồ sơ trình UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội thôn 5, thị trấn Đăk Rve nêu trên.

- Căn cứ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình được duyệt, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng công trình và sự phù hợp giữa quy hoạch xây dựng được duyệt với việc đầu tư xây dựng công trình trên.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND huyện về chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư xây dựng công trình: Đường nội thôn 5, thị trấn Đăk Rve.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND huyện về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế BVTC-Dự toán công trình và sự phù hợp giữa quy hoạch xây dựng được duyệt với việc đầu tư xây dựng công trình trên.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND huyện về kết quả thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội thôn 5, thị trấn Đăk Rve nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; Giám đốc Ban Quản lý DA ĐTXD huyện; Chủ tịch UBND thị trấn Đăk Rve và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thủy